

Số 02-GM/BCĐ

GIẤY MỜI

Trân trọng kính mời các đồng chí về dự cuộc họp Ban chỉ đạo Đề án 61 huyện. Nội dung, thành phần, thời gian, địa điểm như sau:

1. Nội dung: Tổng kết 10 năm việc triển khai thực hiện Kết luận số 61-KL/TW của Ban chấp hành Trung ương giai đoạn 2010-2020.

2. Thành phần

- Hội Nông dân Tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQVN huyện;
- Các đồng chí thành viên Ban chỉ đạo Đề án 61 huyện;
- Bí thư (phó Bí thư) Đảng ủy các xã, thị trấn;
- Chủ tịch Hội nông dân các xã, thị trấn;
- Lãnh đạo, chuyên viên Ban dân vận Huyện ủy và Hội nông dân huyện;
- Các đồng chí thành viên tổ giúp việc Ban chỉ đạo Đề án 61 huyện;
- Các tập thể và cá nhân được khen thưởng tại hội nghị

(Đề nghị Đảng ủy mời giúp thành phần ở các xã, thị trấn)

3. Thời gian: 01 buổi, bắt đầu lúc 8 giờ, ngày 24 tháng 12 năm 2019.

4. Địa điểm: Tại Hội trường Ủy ban MTTQVN huyện

Để cuộc họp đạt kết quả, đề nghị các đồng chí sắp xếp công việc về dự đúng thời gian và thành phần.

Nơi nhận:

- Như thành phần mời;
- Trung tâm VH TT & thể thao huyện;
- Lưu BCĐ.

TRƯỞNG BAN DÂN VẬN
KIÊM
TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO



Lê Đình Thủy

Ghi chú: Tài liệu phục vụ Hội nghị của các cơ quan, đơn vị gửi qua Hộp thư mail công vụ.



HUYỆN ỦY ĐƠN DƯƠNG
BCĐ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN 61

*

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM
Đơn Dương, ngày 17 tháng 12 năm 2019

DANH SÁCH

Khen thưởng tập thể và cá nhân tại hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 03/12/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng giai đoạn 2010-2020

I. KHEN THƯỞNG TẬP THỂ

1. Đảng ủy xã Lạc Lâm
2. Đảng ủy xã Quảng Lập
3. Ban Thường vụ Hội Nông dân huyện
4. Hội Nông dân thị trấn Dran
5. Hội Nông dân thị trấn Thanh Mỹ.

II. KHEN THƯỞNG CÁ NHÂN

1. Đồng chí Đoàn Văn Báo - Nguyên Chủ tịch Hội nông dân thị trấn Dran
2. Đồng chí Huỳnh Văn Quang - Bí thư Đảng ủy xã Ka Đô
3. Đồng chí Đỗ Thị Ánh Tuyết - Nguyên Chủ tịch Hội Nông dân thị trấn Thanh Mỹ
4. Đồng chí Trương Thị Kim Phượng - Phó trưởng Ban Dân vận Huyện ủy
5. Đồng chí Huỳnh Ngọc Thận - Chủ tịch Hội Nông dân huyện
6. Đồng chí Nguyễn Văn Tuấn - Chủ tịch Hội Nông dân xã Quảng Lập
7. Đồng chí Hoàng Công Hiếu - Trưởng phòng Tài nguyên & Môi trường huyện
8. Đồng chí Lê Thị Bé - Trưởng phòng Nông nghiệp & PTNT huyện
9. Đồng chí Lê Văn Thọ - Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện
10. Đồng chí Lê Quốc Dũng - Trưởng phòng Tư pháp huyện

GỢI Ý NỘI DUNG THAM LUẬN

Tại hội nghị tổng kết 10 năm triển khai thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 03/12/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng giai đoạn 2010-2020

1. Đảng ủy xã Lạc Lâm

Công tác lãnh đạo tổ chức thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 03/12/2009 của Ban Bí thư Trung ương về “Nâng cao vai trò trách nhiệm của Hội Nông dân Việt Nam trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam giai đoạn 2010-2020” và Quyết định số 673-QĐ/TTg ngày 10/5/2011 của Thủ tướng chính phủ về việc “Hội Nông dân Việt Nam trực tiếp thực hiện và phối hợp thực hiện một số chương trình, Đề án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội nông thôn giai đoạn 2010-2020”

2. Phòng Nông nghiệp & Phát triển nông thôn huyện

Công tác phối hợp triển khai thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 03/12/2009 của Ban Bí thư Trung ương về “Nâng cao vai trò trách nhiệm của Hội Nông dân Việt Nam trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam giai đoạn 2010-2020”

3. Hội Nông dân xã Quảng Lập

Công tác tham mưu cho Đảng ủy triển khai thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 03/12/2009 của Ban Bí thư Trung ương về “Nâng cao vai trò trách nhiệm của Hội Nông dân Việt Nam trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam giai đoạn 2010-2020” và Quyết định số 673-QĐ/TTg ngày 10/5/2011 của Thủ tướng chính phủ về việc “Hội Nông dân Việt Nam trực tiếp thực hiện và phối hợp thực hiện một số chương trình, Đề án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội nông thôn giai đoạn 2010-2020”

ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG
HUYỆN ỦY ĐƠN DƯƠNG

*

Số -BC/HU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Đơn Dương, ngày tháng 9 năm 2019

BÁO CÁO

Tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 03/12/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về Đề án Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hội Nông dân Việt Nam trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam giai đoạn 2010-2020

I. Kết quả thực hiện

1. Công tác quán triệt triển khai, chỉ đạo thực hiện kết luận số 61-KL/TW của Ban Bí thư

Sau khi có Kết luận số 61-KL/TW ngày 03/12/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Kế hoạch số 02-KH/BCĐĐA ngày 22/5/2012 của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 61 tỉnh Lâm Đồng, Ban Thường vụ Huyện ủy đã Ban hành Quyết định số 341-QĐ/HU ngày 16/8/2012 về việc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án và ban hành Kế hoạch số 59-KH/HU ngày 29/10/2012 về thực hiện Đề án “*Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hội Nông dân Việt Nam trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam giai đoạn 2010-2020*” để chỉ đạo các cấp ủy Đảng, chính quyền, các cơ quan, ban, ngành và Hội nông dân các cấp tổ chức triển khai thực hiện và tuyên truyền rộng rãi đến các tầng lớp nhân dân. Qua công tác tuyên truyền, quán triệt đã nâng cao nhận thức của các ngành, các cấp và cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên về vị trí, vai trò, trách nhiệm của Hội Nông dân trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam.

Trên cơ sở văn bản chỉ đạo của Huyện ủy, Đảng ủy các xã, thị trấn đã thành lập Ban chỉ đạo để tiếp tục lãnh đạo triển khai thực hiện Đề án 61 ở cơ sở. Chính quyền từ huyện đến cơ sở đã xây dựng quy chế phối hợp hoạt động giữa Ủy ban nhân dân và Hội nông dân các cấp để triển khai thực hiện.¹ duy trì thực hiện có hiệu quả quy chế phối hợp hoạt động giữa UBND và Hội Nông dân, thường xuyên tạo điều kiện về cơ sở vật chất để Hội Nông dân hoạt động, tạo điều kiện để Hội Nông dân chuyển giao khoa học kỹ thuật, tham gia giải quyết khiếu nại tố cáo liên quan đến lĩnh vực tranh chấp đất đai...tham gia giám sát và phản biện xã hội theo tinh thần Quyết định số 217-QĐ/TW; 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI), đặc biệt là tham gia giám sát và phản biện trong đợt diễn ra cuộc bầu

¹ UBND huyện ban hành Quyết định số 484/QĐ-UBND ngày 09/5/2012 về việc ban hành Quy chế phối hợp hoạt động giữa UBND và Hội Nông dân huyện,

cử đại biểu quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021. Quan tâm hỗ trợ ngân sách địa phương cho hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân theo kế hoạch hàng năm.

Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 61 của huyện xây dựng kế hoạch số 02-KH/BCĐ ngày 17/9/2012 về thực hiện đề án *“Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hội Nông dân Việt Nam trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam giai đoạn 2010-2020”*, ban hành Quyết định số 01-QĐ/BCĐ ngày 14/9/2012 về thành lập tổ giúp việc cho Ban chỉ đạo, đồng thời phân công trách nhiệm cho từng thành viên Ban Chỉ đạo.

Cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo Đề án 61 huyện đã tham mưu cho Ban chỉ đạo xây dựng chương trình công tác để tiếp tục triển khai thực hiện, thường xuyên phối hợp tham mưu cho cấp ủy chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt các nội dung trong Kết luận số 61-KL/TW; Quyết định số 673/QĐ-TTg gắn với triển khai thực hiện Nghị quyết của Huyện ủy về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và chỉ thị số 13-CT/HU ngày 25/5/2017 của Ban thường vụ Huyện ủy về *tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, đô thị văn minh*. Tham mưu cho Huyện ủy thành lập Ban Vận động Quỹ Hỗ trợ nông dân, Đồng thời, kiện toàn Ban Điều hành, quản lý Quỹ Hỗ trợ nông dân Huyện theo hướng dẫn của Hội cấp trên và theo Điều lệ quỹ HTND. Tổ chức tuyên truyền kết luận số 61-KL/TW, ngày 03/12/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng cho đội ngũ cán bộ hội từ huyện đến các chi hội thông qua các lớp tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ và chủ động tổ chức thực hiện Đề án 61.

2. Công tác kiểm tra đôn đốc việc triển khai thực hiện Kết luận số 61-KL/TW luôn được Ban chỉ đạo Đề án 61 huyện quan tâm thực hiện. Hàng năm Ban chỉ đạo đã xây dựng ban hành Kế hoạch, thành lập đoàn và tiến hành kiểm tra việc thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 03/12/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Quyết định số 673/QĐ-TTg ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ gắn với kiểm tra công tác Hội đối với các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

II. Kết quả thực hiện kết luận số 61-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, kết luận số 76-KL/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Quyết định số 673-QĐ/TTg của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 323-QĐ/UBND của UBND tỉnh Lâm Đồng

1. Vai trò, trách nhiệm của Hội nông dân trong phát triển nông nghiệp

- *Phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao*: Trong 10 năm qua, dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự phối hợp và tạo điều kiện của chính quyền và các cơ quan, ban, ngành nên công tác tuyên truyền, vận động nông dân thực hiện Chương trình phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi được quan tâm lãnh đạo triển khai thực hiện, đến cuối năm 2018 tổng diện tích đất canh tác rau, hoa là 11.307 ha, chiếm 58 % đất sản xuất nông nghiệp, trong đó diện tích rau, hoa ứng dụng kỹ thuật công nghệ cao là 9.489 ha (diện tích nhà lưới, nhà kính, tưới tự động 4.924 ha), Giá trị thu nhập bình

quân trên một đơn vị diện tích sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đạt từ 250 đến 300 triệu đồng/ha/năm. Đã hình thành các vùng chuyên canh rau, hoa chăn nuôi bò sữa với trình độ thâm canh ngày càng cao, cung cấp nhiều sản phẩm nông nghiệp có giá trị kinh tế cao; thu nhập bình quân đầu người đến cuối năm 2018 đạt 62,3 triệu đồng/năm.

Về chăn nuôi: Tổng đàn bò sữa là 13.460 con, trong nhân dân nuôi là 9.845 con; đàn bò sữa tiếp tục phát triển theo hướng tăng quy mô và nâng cao chất lượng đàn và chất lượng sữa. Toàn huyện có trên 700 hộ chăn nuôi bò sữa, toàn bộ lượng sữa được 03 công ty thu mua là Công ty Cổ phần sữa Việt Nam (Vinamilk), Công ty Cổ phần sữa Đà Lạt (Dalat milk), Công ty Friesland Capina Việt Nam (Dutch Lady). Trong chăn nuôi bò sữa, 100% hộ nông dân đều dùng máy vắt sữa và máy xay cỏ. Các loại gia súc, gia cầm khác phát triển bảo đảm theo quy hoạch, kế hoạch.

- *Hoạt động tư vấn, hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất:* Các cấp Hội nông dân trên địa bàn Huyện thường xuyên phối hợp với Trung tâm nông nghiệp, phòng Nông nghiệp, các ngành chức năng và các doanh nghiệp tổ chức hội thảo, chuyên giao khoa học kỹ thuật, trong 10 năm qua đã tổ chức 1200 buổi hội thảo, tập huấn về kỹ thuật trồng rau, hoa, kỹ thuật chăn nuôi bò sữa, bò thịt chất lượng cao, kỹ thuật phòng chống dịch bệnh vật nuôi; sử dụng phân bón, thuốc BVTV... thu hút 60.900 lượt nông dân tham dự; phối hợp với Hội Nông dân tỉnh tổ chức 08 lớp tập huấn nâng cao năng lực sử dụng máy tính, điện thoại thông minh cho 200 cán bộ, hội viên nông dân. Phối hợp tổ chức 31 lớp dạy nghề về kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi, sửa chữa máy nông nghiệp, xe máy, may công nghiệp...

Ngoài ra, Hội cũng đã phối hợp với các ngành, doanh nghiệp triển khai các chương trình hỗ trợ về vốn, vật tư, máy móc nông nghiệp giúp nông dân phát triển sản xuất. Tính đến tháng 9/2019 Hội đã tín chấp với Ngân hàng CSXH với tổng số tiền là 90 tỷ 715 triệu đồng cho 3.074 hộ vay, thông qua 80 tổ TK&VV; Thực hiện chương trình phối hợp với Agribank Đơn Dương cho vay qua tổ theo Nghị định 55/CP phục vụ cho nông nghiệp nông thôn, tính đến tháng 7/2019, tổng dư nợ cho vay 148 tỷ 146 triệu đồng cho 780 hộ, thông qua 26 tổ và Ngân hàng Liệt Việt Post Bank nợ cho vay 2,4 tỷ đồng cho 44 hộ, bên cạnh đó tổ chức Hội còn là cầu nối người nông dân với các doanh nghiệp như công ty Vikyno cung ứng 160 máy nông nghiệp cho nông dân, trị giá 1 tỷ 978 triệu đồng với phương thức trả chậm. Phối hợp với các doanh nghiệp phân bón như Sông Lam, Lạc Hồng, Nam Thành, công ty phân bón Môi trường đô thị Hà Nội, công ty phân bón Đại Nam... tín chấp cho nông dân mua phân bón trả chậm với số lượng trên 700 tấn cho hàng trăm hộ nông dân được hưởng lợi từ phương thức trả chậm.

- *Vận động nông dân xây dựng, phát triển các hình thức kinh tế tập thể, HTX, THT:* Bằng nhiều hình thức truyền truyền, các cấp Hội đã vận động hội viên nông dân tích tham gia các mô hình kinh tế tập thể, hướng dẫn nông dân thành lập các tổ hợp tác, HTX. Đến nay Toàn huyện có 19 Hợp tác xã và 16 Tổ hợp tác; 58

trang trại, trong đó: 22 trang trại chăn nuôi, 20 trang trại trồng trọt và 16 trang trại tổng hợp, hàng năm giải quyết việc làm mới cho từ 600-800 lao động nông thôn.

2. Vai trò và trách nhiệm của Hội nông dân trong xây dựng nông thôn mới

Thực hiện nghị quyết số 08-NQ/HU của Huyện ủy về xây dựng huyện Đơn Dương đạt chuẩn quốc gia về nông thôn mới vào năm 2015, trong những năm qua các cấp Hội trên địa bàn huyện đã tích cực tuyên truyền, vận động hội viên nông dân tham gia xây dựng nông thôn mới như vận động hội viên đóng góp tiền, hiến đất xây dựng các công trình công cộng ở nông thôn, kết quả trong 10 năm hội viên nông dân đã đóng góp trên 45 tỷ đồng với 10.200 công lao động để sửa chữa và làm mới 122,9 km đường giao thông nông thôn, tu sửa nạo vét 273 km kênh mương nội đồng; đóng góp xây dựng đường điện thấp sáng các tuyến đường giao thông nông thôn, đóng góp xây dựng hội trường thôn, tổ dân phố... Các nội dung của Chương trình xây dựng nông thôn mới đã được triển khai có hiệu quả, đến năm 2018 huyện đã có 8/8 xã đạt xã nông thôn mới, huyện Đơn Dương được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới vào tháng 9/2015.

Để giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chí trong xây dựng nông thôn mới, Huyện ủy đã ban hành Chỉ thị số 13-CT/HU ngày 25/5/2017 của Huyện ủy về Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, đô thị văn minh”, Nghị quyết số 12-NQ/HU ngày 12/4/2019 của Huyện ủy và Đề án của ủy ban nhân dân huyện về xây dựng huyện Đơn Dương đạt nông thôn mới kiểu mẫu về nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo hướng thông minh giai đoạn 2019-2025 để tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện trên địa bàn huyện.

Thực hiện chỉ thị của Huyện ủy, trong những năm qua các cấp Hội đã phối hợp với Ủy ban MTTQVN và các đoàn thể chính trị, xã hội huyện đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động thực hiện Bộ tiêu chuẩn khung các Mô hình kiểu mẫu tại khu dân cư, phục vụ xây dựng Khu dân cư kiểu mẫu gắn với triển khai các mô hình dân vận khéo trên địa bàn huyện Đơn Dương¹, kết quả đến nay đã đăng ký về UBMTTQVN huyện 101 mô hình. Qua thẩm định các phong trào thi đua yêu nước của MTTQ và các đoàn thể, gắn với thẩm định xây dựng khu dân cư kiểu mẫu, đề nghị Ủy ban nhân dân huyện công nhận 16 mô hình khu dân cư kiểu mẫu², khen

¹ 10 mô hình KDC kiểu mẫu và 38 tiêu chuẩn khung là: 1. Khu dân cư có cuộc sống khá giả (4 tiêu chí); 2. Có hạ tầng khang trang, đồng bộ, sử dụng hiệu quả (4 tiêu chí); 3. Đoàn kết, hòa thuận (4 tiêu chí); 4. Đảm bảo vệ sinh, môi trường (3 tiêu chí); 5. Có cảnh quang môi trường sáng, xanh, sạch, đẹp (5 tiêu chí); 6. Đoàn kết chấp hành pháp luật, đảm bảo trật tự an toàn xã hội (5 tiêu chí); 7. Đảm bảo an sinh xã hội (5 tiêu chí); 8. Cán bộ công chức, viên chức gương mẫu – tích cực hỗ trợ cộng đồng (2 tiêu chí); 9. Đoàn kết phát huy dân chủ ở cơ sở (4 tiêu chí); 10. Có hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh (2 tiêu chí).

² Mô hình: Tổ dân phố Thanh Hòa, Thị trấn Thanh Mỹ; TDP Lạc Quảng, TT Dran; thôn Lạc Xuân 2, xã Lạc Xuân; Thôn Yên Khê Hạ và thôn Lạc Lâm làng, xã Lạc Lâm; thôn Nghĩa Hiệp 2, xã Ka Đô; thôn Quảng thuận và Quảng Hòa, xã Quảng Lập; thôn Krái 2, xã Ka Đơn; thôn Suối Thông B2, xã Đa Ròn. Ngoài ra, UBMTTQVN huyện đã giới thiệu cấp tỉnh biểu dương khen thưởng 5 mô hình “guaranteed bright future”; 3 mô hình “Tôn giáo tham gia bảo vệ môi trường và giữ gìn an ninh trật tự” tại thôn Đa

thường 91 tập thể và 36 cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Dân vận khéo, đến nay phong trào “Dân vận khéo trong xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, đô thị văn minh” đã thực sự trở thành phong trào thi đua yêu nước của các cấp, các ngành, các địa phương đơn vị, các tầng lớp nhân dân với nhiều mô hình, cách làm hay, sáng tạo đã thực sự đi vào đời sống và mang lại hiệu quả thiết thực cụ thể:

- *Trên lĩnh vực kinh tế - xã hội:* xuất hiện nhiều mô hình sản xuất mang lại hiệu quả kinh tế cao như: Mô hình vận động nông dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, sản xuất nông nghiệp theo hướng công nghệ cao, từ 250 đến 300 triệu đồng/ha/năm; mô hình trồng rau, hoa trong nhà kính, nhà lưới, mô hình chăn nuôi bò sữa, góp phần tăng thu nhập bình quân đầu người, năm 2010 đạt 16,4 triệu đồng/người/ năm đến cuối năm 2018 đạt 63,4 triệu đồng/người/ năm; mô hình vận động nhân dân tham gia đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội, bằng nhiều hình thức tổ chức phù hợp, việc làm cụ thể của các tổ chức trong hệ thống chính trị, nên phong trào nhân dân làm Nhà nước hỗ trợ để xây dựng cơ sở hạ tầng, công trình phúc lợi ở địa bàn dân cư tiếp tục phát triển sâu rộng, nhiều người dân đã tự nguyện hiến đất, đóng góp tiền, vật tư, công lao động để xây dựng cơ sở hạ tầng đường, điện, nhà văn hoá, nhà sinh hoạt cộng đồng, kết quả trong 10 năm tổng số tiền nhân dân đóng góp để xây dựng nông thôn mới là 45 tỷ đồng.

Với Phong trào sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững với nhiều hình thức phong phú, nội dung thiết thực, rộng khắp đến cán bộ, hội viên nông dân. Phong trào đã thu hút trên 65% cán bộ, hội viên, nông dân đăng ký danh hiệu hộ sản xuất kinh doanh giỏi các cấp, năm 2018, kết quả bình xét đạt 8.928 hộ³ SXKDG các cấp, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động ở nông thôn; Mô hình vận động hội viên xây dựng gia đình nông dân văn hóa, Hàng năm các cơ sở hội triển khai cho các chi hội thực hiện chỉ tiêu đăng ký gia đình nông dân văn hóa cuối năm bình xét đạt trên 95 % số hộ hội viên nông dân đạt gia đình văn hóa.

- *Trên lĩnh vực xây dựng cảnh quan môi trường:* Hội nông dân các cấp đã đăng ký thực hiện, đảm nhận các tiêu chí xây dựng nông thôn mới phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Hội như các chi Hội đăng ký xây dựng những tuyến đường không rác, tuyến đường hoa, thu gom phân loại rác bao bì thuốc BVTV tại xã Lạc Lâm, Quảng lập, Lạc Xuân, Ka Đơn...; phối hợp với Hội Nông dân tỉnh triển khai dự án thu gom phân loại rác tại thị trấn D'ran, tham gia hưởng ứng tuần

Hoa, xã Tu Tra; thôn Lạc Sơn, xã Lạc Lâm; thôn Lạc Viên, xã Lạc Xuân và 01 mô hình tự quản của Thôn Krái 2, xã Ka Đơn. của Tổ dân vận thôn Ka Rái II xã Ka Đơn và Tổ dân phố Lạc Quảng, thị trấn Đran; mô hình “Tuyến đường Hoa sáng – xanh – sạch – đẹp” kiểu mẫu của Tổ dân vận thôn Lạc Thạnh xã Lạc Lâm; ² Câu lạc bộ cựu chiến binh bảo vệ môi trường xử lý bao bì thuốc bảo vệ thực vật của Chi hội cựu chiến binh TDP Nghĩa Hội, thị trấn Thạnh Mỹ; mô hình Vòng tay nhân ái của đồng chí Thái Hương Lân - Chủ tịch Hội Chữ Thập đỏ xã Ka Đô

³ Hộ SXKDG các cấp là 8.928 hộ. Trong đó, cấp TW 76 hộ, tăng 28 hộ so năm 2010; cấp tỉnh 603 hộ, tăng 148 hộ so năm 2010; cấp huyện 1.994 hộ, tăng 156 hộ so năm 2010; cấp xã 6.255 hộ, tăng 2378 hộ so năm 2010

lễ “ làm cho thế giới sạch hơn”, tham gia trồng cây xanh dọc các tuyến đường thôn, Tổ dân phố trên địa bàn huyện.

3. Vai trò, trách nhiệm của Hội nông dân trong xây dựng giai cấp nông dân

- Nâng cao nhận thức, bản lĩnh chính trị và ý thức giai cấp cho nông dân

Hội nông dân các cấp thường xuyên tổ chức tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, giáo dục nâng cao giác ngộ chính trị, lòng yêu nước và tự hào về truyền thống cách mạng của giai cấp nông dân.

Thực hiện Quyết định 81/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Hội Nông dân các cấp phối hợp với Ủy ban nhân dân cùng cấp và các ngành Tư Pháp, Công an, đoàn thể tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật cho Nông dân kết quả trong 10 năm qua đã tổ chức được 880 buổi với 45.500 lượt cán bộ, hội viên nông dân tham dự. Hàng tháng Hội Nông dân huyện tham gia 3 kỳ tiếp công dân tại cơ sở; hoà giải mâu thuẫn trong nội bộ nông dân; tham gia giải quyết khiếu nại liên quan đến các tranh chấp đất đai, hôn nhân gia đình,... trong 10 năm các cấp hội đã tham gia hòa giải 1.390 vụ, trong đó hòa giải thành được 905 vụ. Bên cạnh đó, Hội cũng đã thành lập 03 câu lạc bộ “*Nông dân với pháp luật*” tại xã Đạ Ròn, Proh và Lạc Lâm nhằm tuyên truyền pháp luật, trợ giúp pháp lý...qua đó tiết kiệm được thời gian, tiền của của nhân dân, giữ gìn được tình cảm gia đình, tình làng nghĩa xóm.

- Xây dựng củng cố tổ chức Hội nông dân vững mạnh: công tác xây dựng tổ chức hội nông dân vững mạnh luôn được các cấp ủy Đảng quan tâm thực hiện, Trong 10 năm qua các cấp ủy Đảng, chính quyền đã quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện cho các cấp hội kiện toàn củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động, triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận số 62- KL/TW của Bộ Chính trị về “*Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của mặt trận tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội*”. Thông qua các hoạt động đã tập hợp trên 3.600 nông dân vào hội, đến cuối tháng 8 năm 2019 tổng số hội viên toàn huyện là 16.214 hội viên, sinh hoạt trong 10 cơ sở hộ, 105 chi hội. Hàng năm Hội nông dân huyện điều cử trên 20 cán bộ hộ cấp cơ sở và huyện tham dự lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cán bộ hội tại tỉnh và trên 120 cán bộ chi hội bồi dưỡng nghiệp vụ công tác hội tại huyện. Đội ngũ cán bộ hội ở cơ sở được củng cố kiện toàn kịp thời. Thông qua công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ Hội các cấp từng bước được chuẩn hóa, đủ khả năng điều hành các hoạt động công tác hội, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội của huyện ngày càng phát triển, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở nông thôn được giữ vững.

4. Kết quả triển khai thực hiện Quyết định số 673/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ

4.1. Hoạt động của Quỹ hỗ trợ nông dân

- Đến 31/8/2019, tổng số tiền quỹ HTND cấp huyện là 1.734.912.040 đồng, trong đó:

+ Ngân sách huyện hỗ trợ : 850.000.000 đồng.

+ Vận động xây dựng của huyện, xã : 884.912.040 đồng.

- Tổng dư nợ cho vay thực hiện các dự án là 3.440.000.000 đồng/131 hộ⁴

Nhìn chung, nguồn vốn quỹ hỗ trợ nông dân đã phát huy hiệu quả, hỗ trợ hội viên, nông dân để đầu tư phát triển sản xuất. Qua đó, tạo điều kiện để tổ chức Hội đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, tập hợp, vận động nông dân thực hiện tốt các chương trình phát triển kinh tế, phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, xây dựng Hội vững mạnh, nâng cao đời sống của hội viên, nông dân.

4.2. Hội Nông dân phối hợp thực hiện một số chương trình, đề án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội

Chính quyền các cấp luôn tạo điều kiện để Hội Nông dân tham gia phối hợp thực hiện một số chương trình, đề án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội như: phối hợp vận động nông dân đóng góp kinh phí xây dựng nông thôn mới, tham gia dự án diệt trừ cây mai dương, nạo vét kênh mương, chọn hộ tham gia các chương trình, mô hình sản xuất nông nghiệp CNC, chuyển đổi cây trồng vật nuôi, hỗ trợ giống cây trồng vật nuôi... Bên cạnh đó, lãnh đạo Hội Nông dân các cấp đều là thành viên trong các Hội đồng tư vấn, Ban Chỉ đạo. UBND huyện tạo điều kiện cho hội nông dân huyện tham gia ý kiến trước khi ban hành những quy định, chính sách, chế độ, chương trình, kế hoạch... liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Tạo điều kiện để Hội Nông dân trực tiếp thực hiện hoặc phối hợp thực hiện các chương trình, dự án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội nông thôn. Hàng năm UBND huyện đều cân đối ngân sách bổ sung nguồn vốn Quỹ Hỗ trợ Nông dân.

Triển khai có hiệu quả các chương trình giữa Hội nông dân với các ngành như: Phối hợp với Phòng Nông nghiệp & PTNT: triển khai chương trình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, chương trình chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi, chương trình xây dựng nông thôn mới...; Phối hợp với Trung tâm nông nghiệp trong tổ chức các lớp tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật về sản xuất rau, hoa công nghệ cao, rau an toàn, kỹ thuật chăn nuôi bò sữa...; Phối hợp với phòng LĐ-TB & XH tổ chức các lớp dạy nghề cho nông dân; Phối hợp với VNPT phổ cập tin học cho nông dân địa bàn điểm xây dựng nông thôn mới; Phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội huyện thực hiện ủy thác cho vay các đối tượng chính sách; Ngân

⁴ +Nguồn Quỹ HTND trung ương Hội dư nợ cho vay là 1,2 tỷ đồng đầu tư 2 dự án/40 hộ vay ở 2 xã Tu Tra và Lạc Lâm (chăn nuôi bò sữa 600 triệu đồng/20 hộ tại xã Tu Tra và dự án sản xuất rau, quả CNC 600 triệu đồng/20 hộ tại xã Lạc Lâm).

+Nguồn vốn quỹ HTND tỉnh dư nợ cho vay là 600 triệu đồng/20 hộ tại xã Quảng Lập và thị trấn Thanh Mỹ đầu tư dự án sản xuất rau CNC.

+Vốn vay quỹ HTND huyện, dư nợ cho vay là 1 tỷ 640 triệu đồng đầu tư 10 dự án ở 10 xã, thị trấn với 71 hộ vay để đầu tư sản xuất rau, hoa, CNC, chăn nuôi bò sữa, bò thịt...

hàng Nông nghiệp & PTNT cho vay qua tổ theo Nghị định 55/CP phục vụ cho nông nghiệp nông thôn. Phối hợp với phòng Tư pháp trong tuyên truyền phổ biến pháp luật, trợ giúp pháp lý cho nông dân; phối hợp với Công an trong phòng, chống, tố giác, cảm hóa tội phạm; phối hợp với cơ quan quân sự huyện trong công tác huấn luyện, tuyển quân và công tác hậu phương quân đội.

4.3. Kết quả hoạt động của Ban chỉ đạo Đề án 61

Được sự quan tâm lãnh đạo của Huyện ủy, công tác củng cố tổ chức, kiện toàn Ban chỉ đạo đề án 61 huyện được quan tâm triển khai thực hiện kịp thời, hiện nay BCD đề án 61 huyện cóthành viên; BCD sửa đổi Quy chế hoạt động, phân công trách nhiệm từng thành viên phụ trách các lĩnh vực liên quan của Đề án để thực hiện tại cơ quan, đơn vị, địa bàn được phân công phụ trách; Hoạt động của Thường trực, các thành viên BCD đã đi vào nề nếp, phát huy được vai trò trách nhiệm của tổ giúp việc trong công tác tham mưu cho Ban chỉ đạo xây dựng chương trình kế hoạch công tác năm, tham mưu tổ chức hội nghị sơ tổng kết hoạt động của Ban chỉ đạo định kỳ 6 tháng, một năm.

Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo tiếp tục chỉ đạo Hội nông dân cấp cơ sở tham mưu cho cấp ủy, chính quyền quan tâm hỗ trợ kinh phí bổ sung nguồn quỹ hỗ trợ nông dân; thường xuyên đẩy mạnh công tác tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa hoạt động của Quỹ hỗ trợ nông dân trong hệ Hội và các tầng lớp nhân dân, nhằm tạo sự đồng thuận, ủng hộ, đóng góp xây dựng Quỹ hỗ trợ nông dân tại địa phương, đơn vị.

Ở cấp xã, Ban chỉ đạo Đề án 61 thường xuyên được Đảng ủy quan tâm chỉ đạo tổ chức kiện toàn, bổ sung, thay đổi thành viên phù hợp với tình hình nhân sự và đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ đề ra, duy trì tổ chức họp BCD định kỳ lồng ghép với Hội nghị sơ, tổng kết để đánh giá kết quả hoạt động và rút kinh nghiệm. Hàng năm, xây dựng chương trình, kế hoạch công tác để triển khai thực hiện nhiệm vụ, gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế, xã hội, công tác xây dựng Đảng, Chính quyền trong sạch vững mạnh. Thường xuyên phối hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động nông dân tham gia các phong trào thi đua yêu nước, tham gia phát triển kinh tế, xã hội, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh trên địa bàn huyện.

III. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

Được sự quan tâm của các cấp ủy Đảng, Chính quyền và Hội nông dân các cấp nên trong 10 năm triển khai thực hiện Kết luận số 61-KL/TW của Ban Bí thư và Kết luận 76-KL/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Đề án “*Nâng cao vai trò trách nhiệm của Hội Nông dân trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam giai đoạn 2010-2020*” đã tạo được những chuyển biến tích cực hơn về nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền và về vai trò, trách nhiệm của HND Việt Nam trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân.

Quỹ hỗ trợ nông dân tiếp tục được xây dựng, phát triển và hoạt động có hiệu quả. Từ nguồn vốn vay Quỹ HTND đã tạo thêm động lực và điều kiện để hội viên nông dân phát triển sản xuất, Các phong trào thi đua yêu nước do các cấp Hội phát động được triển khai sâu rộng, đặc biệt là phong trào thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, từ đó ngày càng có nhiều hộ nông dân sản xuất kinh doanh giỏi các cấp, nhiều mô hình chăn nuôi, trồng trọt với thu nhập cao, Hội cũng đã phối hợp với các ban, ngành, doanh nghiệp triển khai các chương trình phối hợp có liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn và đã có những tác động tích cực đến sự phát triển kinh tế nông nghiệp của huyện, góp phần thiết thực, quan trọng vào kết quả đưa kinh tế nông nghiệp của huyện liên tục tăng trưởng, tăng nhanh giá trị trên một đơn vị sản xuất, đưa Đơn Dương là một trong những địa phương thực hiện có kết quả tốt về ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp.

Đối với tổ chức Hội, ngày càng thu hút nhiều nông dân tham gia vào Hội, niềm tin và sự gắn bó với Hội, với Đảng ngày càng được củng cố; chất lượng đội ngũ cán bộ từ huyện đến cơ sở được nâng lên đã khẳng định vai trò, vị thế của Hội trong phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam.

2. Tồn tại, hạn chế

Những đóng góp của Hội trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới chưa xứng với tiềm năng và thế mạnh hiện có, có lúc chưa thật sự năng động, sáng tạo, phát huy vai trò, trách nhiệm của mình trong tham mưu cũng như triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính trị.

Nội dung phương thức hoạt động có đổi mới nhưng chưa đều, nhiều nơi hoạt động còn mang tính hành chính, chưa thật sự tham gia sâu vào quá trình triển khai thực hiện các chương trình dự án ở địa phương.

Vai trò tư vấn, giám sát, phản biện xã hội của Hội nông dân còn nhiều hạn chế. Việc thực hiện Quy chế phối hợp hoạt động giữa UBND và HND các cấp thiếu thường xuyên, việc tạo điều kiện cho HND trực tiếp thực hiện một số chương trình, dự án chưa thực hiện được, trong phối hợp thực hiện chương trình, dự án chưa nâng cao được vai trò, trách nhiệm của Hội nông dân.

Năng lực, trình độ một số cán bộ Hội các cấp, kể cả cán bộ lãnh đạo còn hạn chế, chưa tích cực tham mưu, đề xuất với cấp ủy, chính quyền nên việc thực hiện Đề án và Kết luận 61, Quyết định 673 ở một số địa phương còn nhiều lúng túng, kết quả chưa cao.

Chương trình xây dựng nông thôn mới và các mô hình kiểu mẫu ở các xã chưa được chú trọng quan tâm thường xuyên, việc thực hiện các tiêu chí xây dựng xã nông thôn mới nâng cao chưa đạt yêu cầu.

Công tác phối hợp với các ngành để tuyên truyền, vận động nhân dân thành lập hợp tác xã, Tổ hợp tác theo phương thức liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm còn hạn chế.

IV. Phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian đến

1. Tiếp tục tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện uỷ lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận số 61-KL/TW, ngày 03/12/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Quyết định 673/QĐ-TTg, ngày 12/9/2011 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 59-KH/HU ngày 12/9/2011 của Ban Thường vụ Huyện uỷ về thực hiện Đề án “*Nâng cao vai trò trách nhiệm của Hội Nông dân trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam giai đoạn 2010-2020*” gắn với thực hiện có kết quả Nghị quyết số 09-NQ/HU ngày 10/12/2018 của Huyện uỷ về phát triển kinh tế, xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị năm 2019; Chỉ thị số 13-CT/HU, ngày 25/5/2017 của Ban Thường vụ Huyện uỷ về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, đô thị văn minh”; xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện nghị quyết số 12-NQ/HU ngày 12/4/2019 của Huyện uỷ về xây dựng huyện Đơn Dương đạt nông thôn mới kiểu mẫu về nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo hướng thông minh giai đoạn 2019-2025.

2. Ban Chỉ đạo đề án 61 của huyện tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động để đưa hoạt động của Ban chỉ đạo đi vào chiều sâu, đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Phát huy vai trò của các đồng chí thành viên Ban chỉ đạo trong việc xác định các nội dung liên quan của đề án để thực hiện tại cơ quan, đơn vị mình và gắn với thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị để tham mưu cho Ban Chỉ đạo. Các cơ quan, ban, ngành trên địa bàn huyện triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, nghị quyết liên tịch đã ký với Hội Nông dân; tạo điều kiện để Hội Nông dân các cấp tham gia ngay từ đầu trong việc xây dựng và thực hiện các cơ chế, chính sách liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

3. Tăng cường công tác nắm bắt và phản ánh tình hình nông dân, dân tộc, tôn giáo, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện, đặc biệt là tình hình tín dụng đen, cho vay nặng lãi, đòi nợ thuê...tình hình tranh chấp đất công, lấn chiếm đất lâm nghiệp trái phép, qua đó cần đề xuất các giải pháp để tham mưu cho Thường trực Huyện uỷ chỉ đạo giải quyết kịp thời.

4. Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng hoạt động của các câu lạc bộ đã được thành lập, nghiên cứu thành lập mới các câu lạc bộ phù hợp với nhu cầu, nguyện vọng của Hội viên nông dân; Phối hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền pháp luật, nâng cao nhận thức cho nhân dân, chủ động tham gia thực hiện công tác hòa giải và giải quyết khiếu nại, tố cáo của nông dân

5. Tập trung chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc cơ sở xây dựng thành công các mô hình, điển hình “Dân vận khéo”, “Dân vận khéo trong xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, đô thị văn minh” đã đăng ký đầu năm gắn với 10 tiêu chuẩn khung về xây dựng khu dân cư kiểu của Ủy ban MTTQVN huyện.

6. Hội Nông dân các cấp tiếp tục quan tâm xây dựng, củng cố tổ chức Hội. Phối hợp với các ngành chuyên môn tổ chức dạy nghề cho lao động nông thôn, đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ về vốn, vật tư, máy móc nông

ng nghiệp cho nông dân phát triển sản xuất. Phối hợp đẩy mạnh công tác công tác tuyên truyền cho nông dân hiểu rõ về mục đích, ý nghĩa của việc sử dụng “thương hiệu Đà Lạt kết tinh kỳ diệu từ đất lành”.

7. Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của Ban vận động quỹ Hỗ trợ nông dân, xây dựng, bảo toàn và phát triển nguồn vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân, phân đấu mỗi cơ sở Hội một năm phải thành lập được 1 đến 2 hợp tác xã, Tổ hợp tác theo phương thức liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

8. Triển khai thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW về việc ban hành quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị-xã hội, Quyết định số 218-QĐ/TW Ban hành quy định về việc Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng Chính quyền.

9. Nắm chắc tình hình, những khó khăn, vướng mắc; kịp thời đề xuất, kiến nghị với Đảng và Nhà nước về xây dựng, hoàn thiện các chủ trương, chính sách thúc đẩy phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn nhằm thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp mà Nghị quyết số 26-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) đã đề ra.

10. Tăng cường phối hợp với các ngành liên quan, chỉ đạo Hội Nông dân cơ sở nhận và thực hiện mô hình xây dựng nông thôn mới, mô hình sản xuất nông nghiệp công nghệ cao theo hướng thông minh phù hợp ở địa phương. Tiếp tục tăng cường liên kết "4 nhà" hình thành nhiều mô hình kinh tế tập thể (tổ hợp tác, hợp tác xã) hoạt động hiệu quả để hỗ trợ cho nông dân sản xuất, tiêu thụ hàng hoá nông sản, tham gia dạy nghề và hỗ trợ việc làm cho nông dân. Phát triển và duy trì hiệu quả hoạt động Quỹ hỗ trợ nông dân.

Nơi nhận:

- BCĐ đề án 61 tỉnh;
- Thường trực HDND, UBND, UBMTTQVN huyện;
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Huyện ủy;
- Các đoàn thể huyện;
- Các đồng chí thành viên BCĐ;
- Đảng ủy, UBND, Hội nông dân các xã, thị trấn;
- Lưu VPHU

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Trương Văn Bình

